

18. KINH XA-NI-SA

(*Janavasabha Sutta*)

1. Như vậy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn ở Nàdika (bộ lạc Na-đê-ca) tại Ginjakàvasatha (nhà làm bằng gạch). Lúc bấy giờ, Thế

Tôn thường hay tuyên bố về vấn đề tái sinh của những tín đồ đã sống, đã từ trần và đã mệnh chung

trong các bộ lạc xung quanh như bộ lạc Kàsi (Ca-thi), Kosala (Câu-tát-la), Vajji (Bạt-kỳ), Malla (Mạt-la),

Ceti (Chi-đề), Vansa (Bạt-sa), Kuru (Câu-lâu), Pancàla (Ban-giá-la), Maccha (Bà-sá-la)

Sùrasena

(Mậu-ba-tây-na):

- Vị này sanh ra tại chỗ này! Vị kia sanh ra tại chỗ kia. Hơn năm mươi vị tín đồ ở Nàdika đã từ trần, đã

mệnh chung với năm hạ phần kiết sử đã được đoạn trừ, được hóa sanh (thiên giới) từ đó nhập Niết-bàn

không còn trở lại đời này nữa. Hơn chín mươi vị ở Nàdikà, đã từ trần, đã mệnh chung, với ba kiết sử đã

được đoạn trừ, với tham, sân, si được giảm thiểu, chứng quả Nhất lai, sau khi trở lại đời này một lần nữa

sẽ tận diệt khổ đau. Hơn năm trăm vị Nàdikà đã từ trần, đã mệnh chung, với ba kiết sử đã được diệt trừ,

chứng quả Dự lưu, nhất định không đọa ác đạo, đạt đến Chánh Giác.

2. Các vị tín đồ ở Nàdikà được nghe: “Thế Tôn thường hay tuyên bố về vấn đề tái sinh của những tín đồ

đã từ trần và đã mệnh chung trong các bộ lạc xung quanh, như bộ lạc Kàsi, Kosala, Vajji, Malla, Ceti,

Vamsa, Kuru, Pancàla, Macchà, Sùrasena: “Vị này sanh ra tại chỗ này. Vị kia sanh ra tại chỗ kia. Hơn

năm mươi vị tín đồ Nàdikà đã từ trần, đã mệnh chung với năm hạ phần kiết sử đã được đoạn trừ, được

hóa sanh (Thiên giới) từ đó nhập niết-bàn không còn trở lại đời này nữa. Hơn chín mươi vị ở Nàdikà đã

từ trần, đã mệnh chung với ba kiết sử đã được đoạn trừ, với tham, sân, si được giảm thiểu, chứng quả

Nhất lai, sau khi trở lại đời này một lần nữa sẽ diệt tận khổ đau. Hơn năm trăm vị ở Nàdikà đã từ trần, đã

mệnh chung với ba kiết sử đã được đoạn trừ, chứng quả Dự lưu, nhất định không đọa ác đạo, đạt đến

Chánh Giác”. Các vị tín đồ ở Nàdikà được nghe Thế Tôn hỏi đáp như vậy, lấy làm hoan hỷ, tín thọ, an

lạc.

3. Tôn giả Ananda được nghe: “Thế Tôn thường hay tuyên bố về vấn đề tái sinh của những tín đồ đã từ

trần, đã mệnh chung trong các bộ lạc xung quanh, như bộ lạc Kàsi, Kosala, Vajji, mallà, Ceti, Vamsa,

Kuru, Pancàla, Macchà, Sùrasena: “Vị này sanh ra tại chỗ này, vị kia sanh ra tại chỗ kia. Hơn 50 vị tín

đồ Nàdikà đã từ trần, đã mệnh chung với năm hạ phần kiết sử đã được đoạn trừ, được hóa sanh (thiên

giới) từ đó nhập Niết-bàn không còn trở lại đời này nữa. Hơn chín mươi vị ở Nādikā đã từ trần, đã mệnh chung với ba kiết sử đã được đoạn trừ, với tham, sân, si được giảm thiểu, chứng quả Nhất lai, sau khi trở lại đời này một lần nữa sẽ diệt tận khổ đau. Hơn năm trăm vị ở Nādikā đã từ trần, đã mệnh chung với ba kiết sử đã được diệt trừ, chứng quả Dự lưu, nhất định không đọa ác đạo, đạt đến Chánh Giác”. Các vị tín đồ ở Nādikā được nghe Thế Tôn hỏi đáp như vậy lấy làm hoan hỷ, tín thọ, an lạc”.

4. Rồi tôn giả Ananda suy nghĩ: “Nhưng ở tại Magadha (Ma-kiệt-đà), có nhiều tín đồ đã tu hành lâu ngày và đã từ trần, mệnh chung, nhiều đến nỗi người ta tưởng hai xứ Anga (Ương-già) và Magadha đều trống không vì số tín đồ từ trần mệnh chung. Những vị này tin tưởng Phật, tin tưởng Pháp và tin tưởng Tăng, và giới luật đầy đủ. Nhưng Thế Tôn không nói gì về sự từ trần và sự mệnh chung của họ. Lành thay nếu gọi được một câu trả lời về họ, nhờ vậy nhiều người sẽ khởi lòng tin, và từ đó được sanh lên thiện giới. Lại có vua Seniya Bimbisāra (Tu-ni-du Tần-bà-sa) xứ Magadha sống như Pháp, dùng Chánh pháp trị nước, có lòng thương tưởng các vị Bà-la-môn, Gia chủ, dân chúng thị thành và dân chúng thôn quê. Vua này được dân chúng xưng tán như sau: “Vị vua sống như pháp, dùng chánh pháp trị nước, đã làm cho chúng ta sung sướng, vị này mệnh chung. Chúng ta đã sống thật hạnh phúc dưới thời vua sống như Pháp và dùng Chánh pháp trị nước này. Vị vua này cũng tin tưởng Phật, tin tưởng Pháp, tin tưởng Tăng và giới luật đầy đủ”. Và dân chúng cũng nói: “Cho đến khi mệnh chung, vua Seniya Bimbisāra xứ

Kinh Trường Bộ Page 233 of 466

Magadha luôn luôn tán dương Thế Tôn”. Nhưng Thế Tôn không nói gì về sự từ trần và mệnh chung của vị vua này. Lành thay, nếu gọi được câu trả lời về vị vua này, nhờ vậy nhiều người sẽ khởi lòng tin và từ đó được sanh lên thiện giới. Lại nữa Thế Tôn chứng quả Bồ-đề tại Magadha. Thế Tôn đã chứng quả Bồ-đề tại Magadha. Thế Tôn đã chứng Bồ-đề ở Magadha tại Magadha thì sao Ngài lại không nói đến về sự từ trần và mệnh chung của các tín đồ ở Magadha? Nếu Thế Tôn không nói gì về sự từ trần và mệnh chung của các tín đồ ở Magadha thì các vị này sẽ đau buồn và nếu các vị này đau buồn thì sao Thế Tôn có thể không trả lời được?”.

5. Sau khi đã suy nghĩ một mình, yên lặng, vì các tín đồ ở Magadha, tôn giả Ananda sáng hôm sau thức dậy đến tại chỗ Thế Tôn ở, khi đến xong đánh lễ Ngài và ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, tôn giả Ananda bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn con có nghe: Thế Tôn thường hay tuyên bố về vấn đề tái sanh của những tín đồ đã từ trần, đã mệnh chung trong các bộ lạc xung quanh, như bộ lạc Kàsi, Kosala, Vajji, Malla, Ceit, Vamsa, Kuru, Pancàla, Macchà, Sùrasena: “Vị này sanh ra tại chỗ này, vị kia sanh ra tại chỗ kia. Hơn năm mươi vị tín đồ ở Nadikà đã mệnh chung với năm hạ phần kiết sử đã được nhập Niết-bàn không còn trở lại đời này nữa. Hơn chín mươi vị ở Nàdikà đã từ trần, đã mệnh chung với ba kiết sử đã được đoạn trừ, với tham, sân, si được giảm thiểu, chứng quả Nhất Lai, sau khi trở lại đời này một lần nữa sẽ diệt tận khổ đau. Hơn năm trăm vị ở Nàdikà đã từ trần, đã mệnh chung với ba kiết sử đã được đoạn trừ, chứng quả Dự lưu, nhất định không đọa ác đạo, đạt đến Chánh Giác”. Các vị tín đồ ở Nàdikà được nghe Thế Tôn hỏi đáp như vậy lấy làm hoan hỷ, tín thọ, an lạc.

6. Bạch Thế Tôn, nhưng ở tại Magadha có nhiều tín đồ này tu hành lâu ngày và đã từ trần, mệnh chung, nhiều đến nỗi người ta tưởng hai xứ Anga và Magadha đều trống không vì số tín đồ từ trần mệnh chung. Những vị này tin tưởng Phật, tin tưởng Pháp, tin tưởng Tăng và giới luật đầy đủ. Nhưng Thế Tôn không nói gì về sự từ trần và mệnh chung của họ. Lành thay nếu gọi được một câu trả lời về họ, và như vậy nhiều người sẽ khởi lòng tin, và từ đó được sanh lên Thiên giới. Bạch Thế Tôn, lại có vua Seniya Bimbisàra xứ Magadha, sống như Pháp, dùng Chánh pháp trị nước, có lòng thương tưởng các vị Bà-lamôn, Gia chủ, dân chúng thị thành và dân chúng thôn quê. Vua này được dân chúng xung tán như sau: “Vị vua sống như Pháp, và dùng Chánh pháp cai trị nước này. Vị Vua này cũng tin tưởng Phật, tin tưởng Pháp, tin tưởng Tăng và giới luật đầy đủ”. Và dân chúng cũng nói: “Cho đến khi mệnh chung, vua Seniya Bimbisàra xứ Magadha luôn luôn tán dương Thế Tôn”. Nhưng Thế Tôn không nói gì về sự từ trần và mệnh chung của vị vua này. Lành thay nếu gọi được câu trả lời về vị vua này, nhờ vậy nhiều người sẽ khởi lòng tin, và từ đó được sanh lên thiên giới. Bạch Thế Tôn, lại nữa Thế Tôn đã chứng quả Bồ-đề ở Magadha. Thế Tôn đã chứng quả Bồ-đề ở Magadha, thời sao Ngài không nói về sự từ trần và mệnh chung của các tín đồ ở Magadha. Nếu Thế Tôn không nói gì về sự từ trần và mệnh chung của các tín đồ ở Magadha, thời các vị này sẽ đau buồn, và nếu các vị này đau buồn thời sao Thế Tôn có thể không thể trả lời được! Tôn giả Ananda, vì các tín đồ ở Magadha, sau khi đã trình lên trước Thế Tôn, từ chỗ ngồi đứng dậy,

đánh lễ Thế Tôn, thân phía hữu hướng về Ngài, từ tạ ra đi.

7. Sau khi tôn giả Ananda đi ra không bao lâu, Thế Tôn liền đắp y vào buổi sáng, tay cầm y bát, đi vào

Nādikā để khát thực. Khi khát thực ở Nādikā xong, sau buổi ăn, khi đi khát thực về và rửa chân, Ngài

vào ngôi nhà bằng gạch, ngôi trên chỗ đã soạn sẵn, suy nghĩ, tư duy chú lực toàn tâm suy tưởng đến các

tín đồ ở Magadha: “Ta sẽ tìm ra chỗ thọ sanh của họ, vận mạng của họ. Các Hiền nhân này thọ sanh ở

đâu, vận mạng như thế nào?” Thế Tôn thấy được chỗ thọ sanh và vận mạng của các Hiền nhân tín đồ ở

xứ Magadha này. Rồi Thế Tôn vào buổi chiều, sau khi tịnh niệm, bước ra khỏi ngôi nhà bằng gạch, rồi

ngồi trên chỗ đã soạn sẵn, dưới bóng ngôi nhà.

8. Rồi Tôn giả Ananda đến tại chỗ Thế Tôn ở, lúc đến xong, đánh lễ Ngài và ngồi xuống một bên. Sau

Kinh Trường Bộ Page 234 of 466

khi ngồi xuống một bên, tôn giả Ananda bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, Thế Tôn ngộ thật là an tịnh; diện sắc của Thế Tôn như là sáng chói nhờ các căn thật sự

thanh tịnh. Bạch Thế Tôn Thế Tôn hôm nay an trú có được hoan hỷ không?

9. - Này Ananda, sau khi Ngươi, vì các tín đồ ở Magadha đã nói trước mặt Ta như vậy và đứng dậy ra

về, Ta đi khát thực ở Nādikā xong, sau bữa ăn, khi đi khát thực về và rửa chân, Ta vào ngôi nhà bằng

gạch, ngôi trên chỗ đã soạn sẵn, suy nghĩ tư duy, chú lực toàn tâm suy tưởng đến các tín đồ ở Magadha:

“Ta sẽ tìm ra chỗ thọ sanh của họ, vận mạng của họ. Các vị Hiền nhân này thọ sanh ở đâu, vận mạng

như thế nào?” Rồi Ta thấy được chỗ thọ sanh và vận mạng của các Hiền nhân tín đồ ở xứ Magadha này.

Này Ananda, lúc bấy giờ một vị Dạ-xoa (Yakkha) ẩn mình lớn tiếng nói rằng: “Bạch Thế Tôn, con tên

là Janavasabha. Bạch Thiện Thệ, con là Janavasabha”. Này Ananda, Ngươi từ trước đã từng được nghe

ai tên là Janavasabha (Xà-ni-sa) chưa?

- Bạch Thế Tôn, còn từ trước chưa từng được nghe ai tên Janavasabha. Bạch Thế Tôn, khi con nghe tên

Janavasabha, con có cảm giác râu tóc bị dựng ngược, Bạch Thế Tôn, con tự nghĩ: “Vị Dạ-xoa này không

phải là hạng tầm thường, vì đã mang tên Janavasabha”.

10. - Này Ananda, khi những lời ấy được nói xong, vị Dạ-xoa ấy hiện ra trước mặt Ta, nhan sắc thật phi

thường và lần thứ hai, vị ấy nói:

“- Bạch Thế Tôn, con là Bimbisàra! Bạch Thế Tôn, con là Bimbisàra! Bạch Thế Tôn, nay là lần thứ bảy

con được sanh vào giòng họ vua Vessavana (Tỳ-sa-môn Thiên vương). Con chết đi trong địa vị làm vua

ở nhơn gian, nay được sanh trên thiên giới, làm bậc phi nhân.

Từ đây đến bảy lần

*Từ kia đến bảy lần
Mười bốn lần tái sanh.
Như vậy con biết được,
Đời quá khứ của con.*

Bạch Thế Tôn, từ lâu con không còn đọa lạc vào ác thú vì con đã hiểu được ác thú, và nay con muốn trở thành bậc Nhất lai.

“- Thật hy hữu thay, Hiền giả Dạ-xoa Janavasabha! Thật kỳ diệu thay, Hiền giả Dạ-xoa Janavasabha đã

nói với ta: 'Bạch Thế Tôn, từ lâu con không còn đọa lạc vào ác thú vì con đã hiểu được ác thú, và nay

con muốn trở thành bậc Nhất lai.' Do nguyên nhân gì, Hiền giả Dạ-xoa Janavasabha tự biết mình đã đạt

được địa vị cao thượng, thù thắng như vậy?”

11- “Bạch Thế Tôn, không gì khác ngoài giáo lý của Ngài! Từ khi con nhất hướng quy y và tín ngưỡng

Thế Tôn, từ khi ấy con không còn đọa lạc vào ác thú, vì con đã hiểu được ác thú, và nay con muốn trở

thành bậc Nhất lai. Bạch Thế Tôn, con được vua Vessavana (Tỳ-sa-môn Thiên vương) nhờ con đi đến

vua Virùlhaka (Tăng Trưởng Thiên vương) có chút công việc, giữa đường con thấy Thế Tôn vào ngôi

nhà bằng gạch suy nghĩ tư duy, chú lực toàn tâm suy tưởng đến các tín đồ ở Magadha: “Ta sẽ tìm ra chỗ

thọ sanh của họ, vận mạng của họ. Các Hiền nhân này thọ sanh ở đâu, vận mạng thế nào?

“Bạch Thế

Tôn! Không thể kỳ diệu sao được khi con đối mặt tự thân nghe từ miệng vua Vessavana nói với hội

chúng của mình, các Hiền nhân này thọ sanh ở đâu, vận mệnh như thế nào? Bạch Thế Tôn!

Ta sẽ đề cập

vấn đề với Thế Tôn!” Bạch Thế Tôn, đó là hai nguyên nhân khiến con đến yết kiến Thế Tôn!

12. “Bạch Thế Tôn, trong những ngày xưa, những ngày xa xưa, nhân đêm trăng rằm Bồ-tát (Uposatha)

Kinh Trường Bộ Page 235 of 466

trong tháng nhập an cư mùa mưa, toàn thể chư Thiên ở cõi Tàvatimsà (Tam thập tam thiên) ngôi họp hội

tại Thiện Pháp đường (Sudhamma). Xung quanh có Đại Thiên chúng ngôi khắp mọi phía, tại bốn

phương hướng có bốn vị đại vương ngôi. Đại vương Dhatarattha (Trì Quốc Thiên vương) vua ở phương

Đông, ngôi xây mặt hướng Tây, trước mặt Thiên chúng. Đại vương Virùlhaka (Tăng Trưởng Thiên

wương), vua ở phương Nam ngôi xây mặt hướng Bắc, trước mặt Thiên chúng. Đại vương

Virùpakkha (Quảng Mục Thiên vương) vua ở phương Tây, ngôi xây mặt hướng Đông, trước mặt Thiên chúng. Đại

wương Vessavana (Tỳ-sa-môn Thiên vương), vua ở phương bắc, ngôi xây mặt hướng Nam, trước mặt

Thiên chúng. Bạch Thế Tôn, khi nào toàn thể chư Thiên ở cõi Tam thập tam thiên ngôi họp hội tại Thiện

Pháp đường xung quanh có Đại thiên chúng ngồi khắp mọi phía, và tại bốn phương hướng có bốn vị đại

vương ngồi, như vậy là thứ tự chỗ ngồi của những vị này, rồi đến chỗ ngồi của chúng con.

Bạch Thế

Tôn, chư Thiên nào trước sống Phạm hạnh theo Thế Tôn và nay nếu sanh lên cõi Tam thập tam thiên,

những vị này thắng xa chư Thiên khác về thân sắc và danh tiếng. Bạch Thế Tôn chư Thiên ở Tam thập

tam thiên hoan hỷ, tín thọ, hỷ lạc sanh: “Thiên giới thật sự được tăng thịnh, còn A-tu-la giới bị hoại

diệt”.

13. “Bạch Thế Tôn, lúc bấy giờ Thiên chủ Đế Thích (Sakka Inda) thấy chư thiên ở Tam thập tam thiên

hoan hỷ, liền tùy hỷ nói lên bài kệ như sau:

Chư Tam thập tam thiên,

Cùng Đế-thích hoan hỷ,

Đánh lễ bậc Như Lai,

Cùng Chánh pháp vi diệu.

Thấy Thiên chúng tân sanh,

Quang sắc thật thù thắng,

Các vị sống Phạm hạnh,

Nay sanh tại cõi này.

Họ thắng về quang sắc,

Thọ mạng và danh xưng,

Đệ tử bậc Đại Tuệ,

Thù thắng sanh cõi này.

Chư Tam thập tam thiên,

Cùng Đế-thích hoan hỷ,

Đánh lễ bậc Như Lai,

Cùng Chánh pháp vi diệu.

“Bạch Thế Tôn, chư Thiên ở Tam thập tam thiên lại càng hoan hỷ, tín thọ, hỷ lạc sanh hơn nữa và nói:

“Thiên giới thật sự được tăng thịnh, còn A-tu-la giới bị hoại diệt”.

14. “Bạch Thế Tôn, rồi với mục đích gì chư Thiên ở Tam thập tam thiên ngồi hội họp tại Thiên Pháp

đường, các vị này suy tư thảo luận về mục đích ấy. Và tùy thuộc về mục đích ấy, bốn vị đại vương được

thuyết giảng. Theo mục đích ấy, bốn vị đại vương được khuyến giáo, bốn vị này đều đứng một bên chỗ

ngôi của mình.

Các đại vương chấp nhận

Lời giảng dạy khuyến giáo.

Thanh thoát và an tịnh,

Đứng bên chỗ mình ngồi.

15. “Bạch Thế Tôn, rồi từ phương Bắc, một ánh sáng vi diệu khởi lên, một hào quang hiện ra, thắng xa

oai lực của chư Thiên. Bạch Thế Tôn rồi Thiên chủ Sakka nói với chư Thiên ở Tam thập tam thiên:

“Này các Thiên hữu, theo các hiện tượng được thấy, ánh sáng khởi lên, hào quang hiện ra như vậy báo

hiệu Phạm thiên sẽ xuất hiện. Vì hiện tượng báo hiệu Phạm thiên xuất hiện là ánh sáng khởi lên và hào quang hiện ra”.

Theo hiện tượng được thấy,

Phạm thiên sẽ xuất hiện.

Hiện tượng đáng Phạm thiên,

Là hào quang vi diệu.

16. “Bạch Thế Tôn, rồi chư Thiên ở Tam thập tam thiên ngồi xuống trên ghế của mình và nói: “Chúng

tôi sẽ tìm hiểu hậu quả của hào quang này là thế nào sau khi được biết, chúng tôi sẽ đi gặp vị ấy”.

“Cũng vậy, bốn vị đại vương ngồi xuống trên ghế ngồi của mình và nói: “Chúng ta sẽ tìm hiểu hậu quả

của hào quang này là thế nào sau khi được biết, chúng tôi sẽ đi gặp vị ấy”. Sau khi nghe vậy, chư Thiên

ở Tam thập tam thiên đều đồng một lòng một ý: “Chúng ta sẽ tìm hiểu hậu quả của hào quang này là thế

nào, sau khi được biết, chúng ta sẽ đi gặp vị ấy”.

17. “Bạch Thế Tôn, khi Phạm thiên Sanamkumàra (Thường Đồng hình Phạm thiên) xuất hiện trước chư

Thiên ở Tam thập tam thiên, ngài xuất hiện với một hóa tướng thô xấu. Bạch Thế Tôn, vì khi Phạm

thiên tự nhiên hiện hóa, sắc tướng không đủ thù thắng để chư Thiên ở Tam thập tam thiên khâm phục.

Bạch Thế Tôn, khi Phạm thiên Sanamkumàra xuất hiện trước chư Thiên ở Tam thập tam thiên, vị này

thắng xa chư Thiên khác về sắc tướng và danh xưng. Bạch Thế Tôn, như một hình tượng bằng vàng chói

sáng hơn thân hình con người, cũng vậy, bạch Thế Tôn, khi Phạm thiên Sanamkumàra xuất hiện trước

chư Thiên ở Tam thập tam thiên, vị này thắng xa chư Thiên khác về sắc tướng và danh xưng. Bạch Thế

Tôn, như một hình tượng bằng vàng chói sáng hơn thân hình con người, cũng vậy bạch Thế Tôn, khi

Phạm thiên Sanamkumàra hiện ra trước chư Thiên ở Tam thập tam thiên, vị này thắng xa chư Thiên

khác về sắc tướng và danh xưng. Bạch Thế Tôn, khi Phạm thiên Sanamkumàra xuất hiện trước chư

Thiên ở Tam thập tam thiên, không một vị Thiên nào trong chúng này đánh lễ, đứng dậy hoặc mời vị

Phạm thiên ngồi. Tất cả đều yên lặng, chấp tay, không ngồi trên chỗ ngồi của mình và nghĩ: “Này, nếu

Phạm thiên Sanamkumàra muốn gì với vị Thiên nào, thời hãy ngồi trên chỗ ngồi của vị Thiên ấy”. Bạch

Thế Tôn, Phạm thiên Sanamkumàra ngồi trên chỗ ngồi của vị Thiên nào, vị Thiên ấy sẽ vô cùng sáng

khoái, sẽ vô cùng hoan hỷ. Bạch Thế Tôn, như vị vua Sát-đế-ly vừa mới làm lễ quản đánh và lên vương

vị, vị ấy sẽ vô cùng sáng khoải, vô cùng hoan hỷ. Cũng vậy, bạch Thế Tôn, Phạm thiên Sanamkumàra (Thường Đồng hình Phạm thiên) ngồi trên chỗ ngồi của vị Thiên nào, vị Thiên ấy sẽ vô cùng sáng

khoai, sẽ vô cùng hoan hỷ.

18. “Bạch Thế Tôn, Phạm thiên Sanamkumàra xuất hiện với hình tượng thô xấu, hiện thành một đồng tử tên là Pancasikha (Ngũ Kê) trước mặt chư Thiên ở Tam thập tam thiên. Bay bổng lên trời, vị này ngồi kiết-già giữa hư không. Bạch Thế Tôn, như một vị lực sĩ ngồi kết-già trên một chỗ ngồi được trải bằng phẳng hay trên một mặt đất thẳng bằng, cũng vậy bạch Thế Tôn, Phạm thiên Sanamkumàra bay bổng trên trời, ngồi kiết-già trên hư không, thấy được sự an tịnh của chư Thiên ở Tam thập tam thiên liền nói lên sự hoan hỷ của mình bằng bài kệ sau đây:

*Chư Tam thập tam thiên
Cùng Đế-thích hoan hỷ,
Đánh lễ bậc Như Lai,
Cùng Chánh pháp vi diệu.
Thấy Thiên chúng tân sanh
Quang sắc thật thù thắng,
Các vị sống Phạm hạnh
Hay sanh tại cõi này.
Chúng thắng về quang sắc
Kinh Trường Bộ Page 237 of 466
Thọ mạng và danh xưng,
Đệ tử bậc Đại Tuệ,
Thù thắng sanh cõi này.
Chư Tam thập tam thiên
Cùng Đế-thích hoan hỷ,
Đánh lễ bậc Như Lai
Cùng Chánh pháp vi diệu.*

19. “Bạch Thế Tôn, đó là nội dung lời nói của Phạm thiên Sanamkumàra. Bạch Thế Tôn, tiếng nói của Phạm thiên Sanamkumàra có tám đặc điểm sau đây: lưu loát, dễ hiểu, dịu ngọt, nghe rõ ràng, sung mãn, phân minh, thâm sâu và vang động. Bạch Thế Tôn, khi Phạm thiên Sanamkumàra giải thích cho hội chúng với tiếng nói của mình, tiếng nói không vượt ra khỏi đại chúng. Bạch Thế Tôn, một tiếng nói có tám đặc điểm như vậy gọi là Phạm âm.

20. “Bạch Thế Tôn, Phạm thiên Sanamkumàra, tự hiện hóa ba mươi hóa thân, mỗi thân ngồi kiết già trên mỗi chỗ ngồi của chư Thiên ở Tam thập tam thiên và nói với chư Thiên, này như sau: “- Này Chư Thiên hữu ở Tam thập tam thiên, Quý vị nghĩ thế nào? Thế Tôn phục vụ cho hạnh phúc chúng sanh, an lạc cho chúng sanh, vì lòng thương tưởng cho đời, vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư Thiên

và loài Người. Chư Thiên hữu, những ai quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng và giữ trọn giới luật, những vị này khi thân hoại mệnh chung, một số được sanh lên Thiên chúng Parinimiitta - Vasavati (Tha Hóa Tự tại thiên), một số được sanh lên Thiên chúng Nimmànarati (Hóa Lạc thiên); một số được sanh lên Thiên chúng Tusitā (Đâu-suất thiên), một số được sanh lên Thiên chúng Yama (Đạ-ma-thiên), một số được sanh lên Thiên chúng Tāvātimsā (Tam thập tam thiên), một số được sanh lên Thiên chúng Catummārikā (Tứ Thiên vương thiên), những ai phải điền vào cho đủ số hạ phẩm nhất được sanh vào chúng Gandhabba (Càn-thát-bà).

21. “Bạch Thế Tôn, đó là nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanamkumāra. Bạch Thế Tôn, giọng nói của Phạm thiên Sanamkumāra về vấn đề này được nói một cách khiến mỗi vị Thiên nghĩ rằng: “Vị ngồi trên chỗ ngồi của ta, chỉ vị ấy nói mà thôi”.

Chỉ một Phạm thiên nói,

Mọi hóa thân đều nói,

Chỉ một vị im lặng,

Tất cả đều im lặng.

Chư Tam thập tam thiên,

Cùng Đế-thích nghĩ rằng:

Chỉ vị ngồi chỗ ta,

Chỉ vị ấy riêng nói.

22. “Bạch Thế Tôn, Phạm thiên Sanamkumāra thân nhiếp tất cả thân thành một thân, sau khi thân nhiếp,

liền ngồi trên chỗ ngồi của Thiên chủ Sakka và nói với Thiên chúng ở Tam thập tam thiên:

“- Chư Thiên hữu ở Tam thập tam thiên, Quý vị nghĩ thế nào? Bốn pháp thần túc đã được Thế Tôn, bậc

Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, khéo léo giải thích để thần thông được sung

mãn, để thần thông được thuần thực, để thần thông được thi thiết. Thế nào là bốn? Ở đây, vị

Tỷ-kheo tu tập thần túc, câu hữu dục, thiền định tinh cần hành... tinh tấn thiền định... tâm thiền định... tu

tập thần túc, câu hữu với tư duy thiền định, tinh cần hành. Bốn pháp thần túc này đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả,

Kinh Trường Bộ Page 238 of 466

bậc Kiến Giả, bậc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác khéo léo giải thích để thần thông được sung mãn, để

thần thông được thuần thực, để thần thông được thi thiết. Nay các Thiên hữu, những Sa-môn hay Bà-lamôn

nào trong quá khứ đã thương thức thần túc thông dưới một hay nhiều hình thức, tất cả đều tu tập và

pháp triển thần túc này. Nay các Thiên hữu, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong tương lai sẽ

thường thức thần túc thông dưới một hay nhiều hình thức, tất cả đều sẽ tu tập và phát triển bốn pháp

thần túc này. Nay các Thiện hữu, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong hiện tại thường thức thần túc

thông dưới một hay nhiều hình thức, tất cả đều tu tập và phát triển bốn pháp thần túc này. Nay chư

Thiện hữu ở Tam thập tam thiên, Quý vị có thấy ở nơi tôi thần lực như vậy không?

“- Có như vậy, Phạm thiên!

“- Chư Thiện hữu, tôi nhờ tu tập và phát triển bốn thần túc này mà nay thành tựu đại thần lực như vậy,

đại uy đức như vậy.

23. “Bạch Thế Tôn, đó là nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanamkumàra. Bạch Thế Tôn, sau khi

nói xong, Phạm thiên Sanamkumàra nói với chư Thiên ở Tam thập tam thiên:

“- Chư Thiện hữu ở Tam thập tam thiên, quý vị nghĩ thế nào? Ba con đường tắt hướng đến an lạc đã

được Thế Tôn bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác chứng ngộ. Thế nào là ba?

“Chư Thiện hữu, ở đây có người thân cận dục lạc, thân cận bất thiện pháp. Sau một thời gian, vị nào

được nghe Thánh pháp, như lý tác ý, chứng đắc Chánh pháp và tùy pháp. Và khi nghe được Thánh pháp,

như lý tác ý, chứng đắc Chánh pháp và tùy pháp vị này sống không thân cận dục lạc, không thân cận bất

thiện pháp. Nhờ sống không thân cận dục lạc, không thân cận bất thiện pháp, an lạc khởi lên, và hơn cả

an lạc, hoan hỷ khởi lên. Chư Thiện hữu, như từ thoải mái, hỷ duyệt sanh, cũng vậy, Chư thiện hữu nhờ

sống không thân cận dục lạc, không thân cận bất thiện pháp, an lạc khởi lên, và hơn cả an lạc, hoan hỷ

khởi lên. Chư Thiện hữu, đó là con đường tắt thứ nhất hướng đến an lạc đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả,

bậc Kiến Giả, bậc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác chứng ngộ.

24. “Chư Thiện hữu, lại nữa ở đây có người thân hành thô lậu, chưa được an tịnh, khẩu hành thô lậu... ý

hành thô lậu chưa được an tịnh, sau một thời gian vị này được nghe Thánh pháp, như lý tác ý, chứng đắc

Chánh pháp và tùy pháp. Sau khi được nghe Thánh pháp, thân hành thô lậu của vị này được an tịnh,

khẩu hành thô lậu của vị này... ý hành thô lậu của vị này được an tịnh, khẩu hành... ý hành thô lậu của vị

này được an tịnh, an lạc khởi lên, và hơn cả an lạc, hoan hỷ khởi lên. Chư Thiện hữu, nhờ từ thoải mái,

hỷ duyệt sanh, cũng vậy chư Thiện hữu, nhờ thân hành thô lậu của vị này được an tịnh, khẩu hành... ý

hành thô lậu của vị này được an tịnh, an lạc khởi lên, và hơn cả an lạc, hoan hỷ khởi lên. Chư Thiện hữu,

đó là con đường tắt thứ hai hướng đến an lạc đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc Ứng

Cúng, Chánh Đẳng Giác Chứng ngộ.

25. “Chư Thiện hữu, lại nữa ở đây có người không như thật biết: “Đây là thiện”, không như thật biết: “Đây là bất thiện”, không như thật biết: “Đây là có tội”, “Đây là không tội”, “đây là hạ liệt”, “đây là cao thượng”, “đây là đen trắng _____ ng đồng đều”. Sau một thời gian, vị này được nghe Thánh pháp, như lý tác ý, chứng đắc Chánh pháp và tùy pháp. Sau khi được nghe Thánh pháp, như lý tác ý, chứng đắc Chánh pháp và tùy pháp, vị này như thật biết: “Đây là thiện”, như thật biết: “Đây là bất thiện”, như thật biết: “Đây là có tội”, “đây là không tội”, “đây cần phải thuận theo”, “đây cần phải né tránh”, “đây là hạ liệt”, “đây là cao thượng”, “đây là đen trắng đồng đều”. Nhờ biết như vậy, nhờ thấy như vậy, vô minh của vị này được trừ diệt, minh được sanh khởi. Vị này nhờ vô minh được trừ diệt và minh sanh khởi, an lạc khởi lên, và hơn cả an lạc, hoan hỷ khởi lên. Chư Thiện hữu, đó là con đường tắt thứ ba hướng đến an lạc, đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác chứng ngộ.

Kinh Trường Bộ Page 239 of 466

“Chư Thiện hữu, đó là ba con đường tắt hướng đến an lạc đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác chứng ngộ.

26. “Bạch Thế Tôn, đó là nội dung câu chuyện Phạm thiên Sanamkumàra. Bạch Thế Tôn, sau khi nói

xong, Phạm thiên Sanamkumàra nói với chư Thiên ở Tam thập tam thiên:

“- Chư Thiện hữu ở Tam thập tam thiên, Quý vị nghĩ thế nào? Bốn Niệm xứ hướng đến chơn thiện đã

được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác chứng ngộ. Thế nào là bốn?

Chư Thiện hữu, ở đây vị Tỷ-kheo sống quán thân trên thân, nhiệt tâm, tinh giác, chánh niệm để chế ngự

tham ưu ở đời. Nhờ sống quán thân trên nội thân vị này được chánh định và chánh an tịnh.

Nhờ tâm

chánh định và chánh an tịnh ở nơi đây, tri kiến được sanh khởi đối với các thân khác ngoài tự thân. Vị

Tỷ-kheo sống quán các cảm thọ từ nội thân... quán tâm... quán pháp đối với các pháp, nhiệt tâm, tinh

giác, chánh niệm để chế ngự tham ưu ở đời. Nhờ sống quán pháp đối với các pháp, tâm được chánh định

và chánh an tịnh. Nhờ tâm chánh định và chánh an tịnh ở nơi đây, tri kiến được sanh khởi, đối với các

pháp khác.

“Chư Thiện hữu, bốn Niệm xứ này hướng đến chơn thiện đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả,

bậc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác chứng ngộ”.

27. “Bạch Thế Tôn, đó là nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanamkumàra. Bạch Thế Tôn, sau khi

nói xong, Phạm thiên Sanamkumàra nói với chư Thiên ở Tam thập tam thiên:

“- Chư Thiện hữu ở Tam thập tam thiên, Quý vị nghĩ thế nào về bảy pháp Định tư lương (Samàdhiparikkhàrà) để tu hành chánh định, để kiện toàn thiên định, đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác chứng ngộ? Thế nào là bảy? Như chánh tri kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm. Chư Thiện hữu, nhưt cảnh tánh của tâm do bảy chi này sửa soạn, được gọi là thánh chánh định cùng với các y chỉ và dùng với các tư lương. Chư Thiện hữu, chánh tư duy vừa đủ để chánh tri kiến sanh khởi, chánh ngữ vừa đủ để chánh tư duy sanh khởi, chánh nghiệp vừa đủ để chánh ngữ sanh khởi, chánh mạng vừa đủ để chánh nghiệp sanh khởi, chánh tinh tấn vừa đủ để chánh mạng sanh khởi, chánh niệm vừa đủ để chánh tinh tấn sanh khởi, chánh định vừa đủ để chánh niệm sanh khởi, chánh trí vừa đủ để chánh định sanh khởi, chánh giải thoát vừa đủ để chánh trí sanh khởi.

“Chư Thiện hữu, nếu có người nói lời chánh ngữ sau đây: “Chánh pháp đã được Thế Tôn khéo léo thuyết giảng, pháp ấy có kết quả ngay trong hiện tại, vượt ngoài thời gian, đến để mà thấy, hướng dẫn đến đích, được những người có trí tự mình giác hiểu, cửa bất tử được rộng mở”. Nói như vậy là chánh ngữ. Chư Thiện hữu, vì chánh pháp thật sự đã được Thế Tôn khéo léo thuyết giảng, pháp ấy có kết quả ngay trong hiện tại, vượt ngoài thời gian, đến để mà thấy, hướng dẫn đến đích, được những người có trí tự mình giác hiểu, cửa bất tử được rộng mở.

“Chư Thiện hữu, những ai tin tưởng Phật không có thói chuyên, tin tưởng Pháp không có thói chuyên, tin tưởng Tăng không có thói chuyên, đầy đủ giới hạnh khiến bậc Thánh hoan hỷ, tất cả những vị được hóa sanh được Chánh pháp hướng dẫn, hơn hai trăm bốn mươi vạn vị cư sĩ ở Magadha đã từ trần mệnh chung, những vị này đều diệt trừ ba kiết sử, chứng quả Dự lưu, không còn đọa vào ác thú, chắc chắn đạt đến chánh giác. Lại có những vị Nhất lai:

Với hạng chúng sanh này
Ước lượng phân công đức.
Không thể ước lượng được
Sợ phạm tội vọng ngữ.

Kinh Trường Bộ Page 240 of 466
28. “Bạch Thế Tôn, đó là nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanamkumàra. Bạch Thế Tôn, được biết nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanamkumàra, đại vương Vessavana khởi lên suy tư sau đây: “Chư Thiện hữu, thật là kỳ diệu! Chư Thiện hữu, thật là hy hữu, được có một Đại sư thù thắng như vậy, một pháp thoại thù thắng như vậy, được một con đường đặc biệt như vậy”.

“Bạch Thế Tôn, Phạm thiên Sanamkumàra tự tâm mình biết được tâm trí của đại vương Vessavana như

vậy, liền thưa với đại vương:

“- Đại vương Vessavana nghĩ như thế nào? Trong thời quá khứ đã có một Đại sư thù thắng như vậy, một

pháp thoại thù thắng như vậy, đã được trình bày một con đường đặc biệt như vậy... Trong thời gian

tương lai, sẽ có một Đại sư thù thắng như vậy, một pháp thoại thù thắng như vậy, sẽ được trình bày một

con đường đặc biệt như vậy”.

29. Đó là nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanamkumàra nói với chư Thiên ở Tam thập tam thiên.

Đại vương Vessavana sau khi tự thân nghe, tự thân chấp nhận câu chuyện của Phạm thiên Sanamkumàra

nói với chư Thiên ở Tam thập tam thiên, liền nói với chúng của mình. Dạ-xoa Janavasabha sau khi tự

thân nghe, tự thân chấp nhận câu chuyện của đại vương Vessavana nói với hội chúng, liền bạch lại với

Thế Tôn. Thế Tôn sau khi tự thân nghe, tự thân chấp nhận câu chuyện của Dạ-xoa Janavasabha, và sau

khi tự mình chứng tri liền nói lại cho tôn giả Ananda. Tôn giả Ananda sau khi tự thân nghe, tự thân chấp

nhận câu chuyện của Thế Tôn liền nói lại cho chúng Tỷ-kheo, chúng Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ và nữ cư sĩ.

Phạm hạnh này được hưng thịnh, được quảng bá, được truyền rộng cho đại chúng càng ngày càng đông,

vì được khéo léo trình bày cho loài Người.

-ooOoo-